

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KÔNG CHRO**

Số: 107/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kông Chro, ngày 23 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua sắm dụng cụ thể chất và hệ thống lọc nước (hệ thống nước sạch) cho các trường của ngành giáo dục và đào tạo huyện Kông Chro năm 2020.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Gia Lai quản lý;

Xét đề nghị của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tại Tờ trình số 66/TT-PGD&ĐT ngày 15/7/2020 và Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Kết quả thẩm định số 360/TCKH-TĐ ngày 21/7/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua sắm dụng cụ thể chất và hệ thống lọc nước (hệ thống nước sạch) cho các trường của ngành giáo dục và đào tạo huyện Kông Chro năm 2020, với các nội dung như sau:

I. PHÊ DUYỆT DỰ TOÁN

1. Tên dự toán : Mua sắm dụng cụ thể chất và hệ thống lọc nước (hệ thống nước sạch) cho các trường của ngành giáo dục và đào tạo huyện Kông Chro năm 2020.

2. Địa điểm thực hiện : Huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

3. Chủ đầu tư : Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

4. Mục tiêu đầu tư : Đáp ứng nhu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh các trường học trên địa bàn huyện; cung cấp nguồn nước sạch cho các học sinh, nhằm đảm bảo sức khỏe, hạn chế các dịch bệnh do nguồn nước gây ra.

5. Nội dung mua sắm : Thiết bị, dụng cụ thể chất và hệ thống lọc nước
(có danh mục chi tiết kèm theo).

6. Tổng dự toán : 2.800.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Hai tỷ, tám trăm triệu đồng)

Trong đó:

- Cung cấp, lắp đặt thiết bị : 2.787.830.000 đồng;
- Thông báo mời thầu : 330.000 đồng;
- Lập Hồ sơ mời thầu : 2.788.000 đồng;
- Đánh giá Hồ sơ dự thầu : 2.788.000 đồng;
- Thẩm định Hồ sơ mời thầu : 1.394.000 đồng;
- Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu : 1.394.000 đồng;
- Thẩm định giá : 2.800.000 đồng;
- Dự phòng : 676.000 đồng.

7. Nguồn vốn: Ngân sách huyện cấp năm 2020.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2020.

II. KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Tổng giá trị phân công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 2.796.194.000 đồng, nội dung các gói thầu như sau:

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (ng.đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện	
Gói thầu số 01	Cung cấp, lắp đặt thiết bị	2.787.830	Ngân sách huyện cấp năm 2020	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III năm 2020	Trọn gói	60 ngày	
Gói thầu số 02	Tư vấn lập HSMT	2.788		Chi định thầu rút gọn trong nước					05 ngày
Gói thầu số 03	Tư vấn đánh giá HSDT	2.788							20 ngày
Gói thầu số 04	Thẩm định HSMT	1.394							10 ngày
Gói thầu số 05	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	1.394							10 ngày
Tổng giá trị các gói thầu		2.796.194							

Điều 2. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện triển khai các bước mua sắm theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT-UB.



CHỦ TỊCH



Phan Văn Trung



PHỤ LỤC

Danh mục mua sắm dụng cụ thể chất và hệ thống lọc nước (hệ thống nước sạch) cho các trường của ngành giáo dục và đào tạo huyện Kông Chro năm 2020.

(Kèm theo Quyết định số: 107/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND huyện)

STT	Tên thiết bị, dụng cụ/Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
Bậc TH&THCS (Mã NKT: 072)			
A	Thiết bị, dụng cụ môn thể dục		
I	Khối lớp 1		
1	Còi TDDT - Loại thông dụng	Chiếc	35
2	Cột và lưới đá cầu - Cột bằng sắt, có chân đế vững, có thể dịch chuyển độ cao (01 bộ cột có 02 chiếc), dùng cho nhảy cao, đá cầu, cầu lông. - Mẫu và kích thước theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDDT – Bộ VHTTDL. - Lưới đá cầu theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDDT - Bộ VHTTDL.	Bộ	8
3	Cột và lưới bóng chuyền hơi - Mẫu và kích thước theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDDT - Bộ VHTTDL.	Bộ	7
4	Cầu môn bóng đá 5 người - Mẫu và kích thước của cầu môn theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDDT- Bộ VHTTDL.	Bộ	6

STT	Tên thiết bị, dụng cụ/Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
5	Cột Bóng Rổ - Trụ bóng rổ học sinh được thiết kế chắc chắn, có thể điều chỉnh độ cao dễ dàng và đạt tiêu chuẩn của bộ giáo dục đào tạo. Thiết kế chi tiết của trụ bóng rổ gồm: + Thân trụ làm bằng ống thép Φ60mm, dày 15mm và sơn chống rỉ sét. Thân trụ gồm hai đoạn một đoạn dài 103cm có gân tăng cứng và một đoạn dài 91cm. + Đế trụ làm từ sắt hộp vuông, sơn màu xanh và có đối trọng ở phía sau. Đế trụ có kích thước 55 x 100cm. Hòm tôn dùng làm tăng trọng lượng đối trọng ở phía sau có kích thước 50 x 28 x 15cm và sơn chống rỉ. + Bảng rổ làm từ chất liệu Composite chịu được mọi điều kiện thời tiết và có kích thước 900 x 600 x 5 mm. Bảng có gân trợ lực 1.5cm ở xung quanh. + Vành rổ có đường kính 32cm và sử dụng lưới đạt tiêu chuẩn tập luyện. + Trụ bóng rổ có thể dễ dàng di chuyển bằng hệ thống bánh xe. - Màu sắc: xanh + trắng + cam. - Chiều cao của vành rổ có thể điều chỉnh dễ dàng từ 170cm đến 200cm. - Mẫu và kích thước theo tiêu chuẩn của tổng cục TDTT- Bộ VHTTDL	Bộ	5
6	Dây nhảy tập thể - Băng sợi tổng hợp, độ dài tối thiểu 5m	Chiếc	44
7	Dây nhảy cá nhân - Băng sợi tổng hợp, có tay cầm, độ dài khoảng 2,5m.	Chiếc	152
8	Bóng ném - Băng cao su mềm, chu vi 190mm, nặng 150g, theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDTT - Bộ VHTTDL	Quả	27
II	Khối lớp 6,7,8,9		
1	Còi TDTT -Loại thông dụng	Chiếc	18
2	Dây nhảy ngắn - Băng sợi tổng hợp, có tay cầm, độ dài khoảng 2,5m.	Cái	106
3	Dây nhảy dài - Băng sợi tổng hợp, độ dài tối thiểu 5m	Cái	83
4	Đệm bật xa - Băng cao su tổng hợp chống chấn thương, dày từ 25mm -30mm, kích thước (1000x1000)mm, có răng cưa để gắn các tấm vào nhau, không thấm nước	Bộ	6

STT	Tên thiết bị, dụng cụ/Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
5	Bóng ném - Bảng cao su mềm, chu vi 190mm, nặng 150g, theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDTT, Bộ VHTTDL	Quả	30
6	Lưới chắn ném bóng - Kích thước (5.000x10.000)mm, mắt lưới 0,02m, dây căng lưới dài tối thiểu 25 m (loại dây 2 lõi).	Bộ	7
7	Đệm bật cao - Bảng cao su tổng hợp, độ dày 100mm theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDTT	Cái	7
8	Xà nhảy cao. - Loại thông dụng theo tiêu chuẩn Tổng cục TDTT - Bộ VHTTDL	Cái	9
B	Hệ thống lọc nước (Hệ thống nước sạch)		
I	Tiểu học		
1	Hệ thống lọc nước (Hệ thống nước sạch công suất 250 lít /giờ)	bộ	05
Chi tiết cho 01 bộ:			
1.1	Hệ thống bơm cấp - Tăng áp cho hệ thống lọc thô		
+	Bơm cấp đầu nguồn (EWARA 0'37KW)	cái	1
1.2	Hệ thống tiền lọc - Lọc thô		
+	Cốc lọc 20"	cái	1
+	Lõi 20" 5micron	cái	1
1.3	Hệ thống lọc tinh: Lọc kim loại, lọc than hoạt tính, trao đổi Ion, lọc ra nước tinh khiết		
+	Cột 1054 composite	Cái	1
+	Cát thạch anh	Kg	100
+	Van 3 cửa	Cái	1
+	Cột 1054 composite	Cái	1
+	Van 3 cửa	Cái	1
+	Than hoạt tính	Kg	12,5
+	Cột 1054 composite	Cái	1
+	Van 5 cửa hút muối	Cái	1
+	Hạt Cation C100E	Lít	25
+	Bơm cao áp EWARA (1.1kw)	Cái	1
+	Vỏ màng 4040	Cái	1
+	Màng RO 4040	Cái	1
+	Lưu lượng kế 18 l/phút	Cái	2
+	Đồng hồ áp lực	Cái	2

STT	Tên thiết bị, dụng cụ/Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
+	Ván điện tiết	Cái	1
+	Ván áp cao	Cái	1
+	Ván áp thấp	Cái	1
+	Tủ Điều khiển	Bộ	1
+	Đèn UV 3G	Cái	1
+	Hệ thống ống Bình Minh	Hệ thống	1
+	Khung INOX	Bộ	1
+	Bồn INOX 500L+ Giá đỡ bồn	Cái	1
Bậc TH & THCS (Mã NKT: 073)			
A	Thiết bị dụng cụ môn thể dục		
I	Khối lớp 1		
1	Còi TDDT - Loại thông dụng	Chiếc	25
2	Cột và lưới đá cầu - Cột bằng sắt, có chân đế vững, có thể dịch chuyển độ cao (01 bộ cột có 02 chiếc), dùng cho nhảy cao, đá cầu, cầu lông. - Mẫu và kích thước theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDDT - Bộ VHTTDL - Lưới đá cầu theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDDT - Bộ VHTTDL	Bộ	11
3	Cột và lưới bóng chuyền hơi - Mẫu và kích thước theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDDT - Bộ VHTTDL	Bộ	8
4	Cầu môn bóng đá 5 người. - Mẫu và kích thước của cầu môn theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDDT - Bộ VHTTDL	Bộ	5
5	Cột Bóng Rổ - Trụ bóng rổ học sinh được thiết kế chắc chắn, có thể điều chỉnh độ cao dễ dàng và đạt tiêu chuẩn của bộ giáo dục đào tạo. Thiết kế chi tiết của trụ bóng rổ gồm: + Thân trụ làm bằng ống thép Φ60mm, dày 15mm và sơn chống rỉ sét. Thân trụ gồm hai đoạn một đoạn dài 103cm có gân tăng cứng và một đoạn dài 91cm.+ Đế trụ làm từ sắt hộp vuông, sơn màu xanh và có đối trọng ở phía sau. Đế trụ có kích thước 55 x 100cm. Hòm tôn dùng làm tăng trọng đối trọng ở phía sau có kích thước 50 x 28 x 15cm và sơn chống rỉ.	Bộ	9

STT	Tên thiết bị, dụng cụ/Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
	+ Bảng rô làm từ chất liệu Composite chịu được mọi điều kiện thời tiết và có kích thước 900 x 600 x 5 mm. Bảng có gân trụ lực 1.5cm ở xung quanh. + Vành rô có đường kính 32cm và sử dụng lưới đạt tiêu chuẩn tập luyện. + Trụ bóng rô có thể dễ dàng di chuyển bằng hệ thống bánh xe. - Màu sắc: xanh + trắng + cam. - Chiều cao của vành rô có thể điều chỉnh dễ dàng từ 170cm đến 200cm. - Mẫu và kích thước theo tiêu chuẩn của tổng cục TDTT-Bộ VHTTDL.		
6	Dây nhảy tập thể - Bảng sợi tổng hợp, độ dài tối thiểu 5m	Chiếc	35
7	Dây nhảy cá nhân - Bảng sợi tổng hợp, có tay cầm, độ dài khoảng 2,5m.	Chiếc	100
8	Bóng ném - Bảng cao su mềm, chu vi 190mm, nặng 150g, theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDTT, Bộ VHTTDL.	Quả	18
II	Khối lớp 6,7,8,9		
1	Còi TDTT - Loại thông dụng	Chiếc	36
2	Dây nhảy ngắn - Bảng sợi tổng hợp, có tay cầm, độ dài khoảng 2,5m.	Cái	120
3	Dây nhảy dài - Bảng sợi tổng hợp, độ dài tối thiểu 5m	Cái	42
4	Đệm bật xa - Bảng cao su tổng hợp chống chấn thương, dày từ 25-30mm, kích thước (1000x1000)mm, có răng cưa để gắn các tấm vào nhau, không thấm nước	Bộ	8
5	Bóng ném - Bảng cao su mềm, chu vi 190mm, nặng 150g, theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDTT- BộVHTTDL	Quả	35
6	Lưới chắn ném bóng. - Kích thước (5000x10000)mm, mắt lưới 0,02m, dây căng lưới dài tối thiểu 25 m (loại dây 2 lõi).	Bộ	7
7	Đệm bật cao. - Bảng cao su tổng hợp, độ dày 100mm theo tiêu chuẩn của Tổng cục TDTT- BộVHTTDL	Cái	4
8	Xà nhảy cao. - Loại thông dụng theo tiêu chuẩn Tổng cục TDTT-	Cái	16

STT	Tên thiết bị, dụng cụ/Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng
	BỘ VHTTDL		
B	Hệ thống lọc nước (Hệ thống nước sạch)		
I	Bậc THCS		
1	Hệ thống lọc nước (Hệ thống nước sạch công suất 250 lít /giờ)	bộ	6
<i>Chi tiết cho 01 bộ:</i>			
1.1	Hệ thống bơm cấp - Tăng áp cho hệ thống lọc thô		
+	Bơm cấp đầu nguồn (EWARA 0'37KW)	cái	1
1.2	Hệ thống tiền lọc - lọc thô		
+	Cột lọc 20"	cái	1
+	Lõi 20" 5micron	cái	1
1.3	Hệ thống lọc tinh: Lọc kim loại, lọc than hoạt tính, trao đổi Ion, lọc ra nước tinh khiết.		
+	Cột 1054 composite	Cái	1
+	Cát thạch anh	Kg	100
+	Van 3 cửa	Cái	1
+	Cột 1054 composite	Cái	1
+	Van 3 cửa	Cái	1
+	Than hoạt tính	Kg	12,5
+	Cột 1054 composite	Cái	1
+	Van 5 cửa hút muối	Cái	1
+	Hạt Cation C100E	Lít	25
+	Bơm cao áp EWARA (1.1kw)	Cái	1
+	Vỏ màng 4040	Cái	1
+	Màng RO 4040	Cái	1
+	Lưu lượng kế 18 l/phút	Cái	2
+	Đồng hồ áp lực	Cái	2
+	Van điều tiết	Cái	1
+	Van áp cao	Cái	1
+	Van áp thấp	Cái	1
+	Tủ Điều khiển	Bộ	1
+	Đèn UV 3G	Cái	1
+	Hệ thống ống Bình Minh	Hệ thống	1
+	Khung INOX	Bộ	1
+	Bồn INOX 500L + Giá đỡ bồn	Cái	1